

Số: 2286/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 18 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động nâng cao Chỉ số
năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Khánh Hòa năm 2022**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022;

Căn cứ Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 21/12/2020 của Tỉnh ủy Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh Ban hành Chương trình hành động nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2875/SKHĐT-XTĐT ngày 10/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Khánh Hòa năm 2022.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (thi hành);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đảng ủy Khối;
- Phòng TM&CN VN (VCCI);
- Cấp ủy cấp huyện; ;
- Đài PTTH, Báo KH;
- Công TTĐT tỉnh; TTDVHCC tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, DL.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hữu Hoàng

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)
tỉnh Khánh Hòa năm 2022
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2286/QĐ-UBND
ngày 18/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

I. ĐÁNH GIÁ CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH (PCI)
TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2021

Căn cứ kết quả công bố Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2021 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) ngày 27/4/2022, điểm số PCI tỉnh Khánh Hòa năm 2021 đạt 63.11 điểm, giảm 0,87 điểm so với năm 2020 và xếp hạng 44/63 tỉnh, thành phố trong cả nước, giảm 18 bậc so với năm 2020, thấp hơn điểm trung vị cả nước là 1,63 điểm, xếp vào nhóm chất lượng điều hành trung bình.

So với khu vực Duyên hải Miền Trung, năm 2021 tỉnh Khánh Hòa xếp hạng 10/12, giảm 4 bậc so với năm 2020.

Theo nhận xét của VCCI, khoảng cách giữa tỉnh đứng đầu và tỉnh đứng cuối của điểm số PCI ngày càng thu hẹp, xu hướng cải thiện tích cực được duy trì. Như vậy, sự chênh lệch về điểm số giữa các tỉnh ngày càng ít hơn.

Trong 10 chỉ số thành phần PCI 2021 tỉnh Khánh Hòa, có 4 chỉ số tăng điểm (trong đó có 02 chỉ số tăng không đáng kể) và 6 chỉ số giảm điểm so với năm 2020, cụ thể như sau:

Các chỉ số tăng điểm: Chi phí không chính thức (tăng 0,37 điểm); Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp (tăng 1,44 điểm); Chỉ số thiết chế pháp lý (tăng 0,12 điểm); Chỉ số đào tạo lao động (tăng 0,04 điểm).

Các chỉ số giảm điểm: Gia nhập thị trường (giảm 1,16 điểm); Tiếp cận đất đai và ổn định trong sử dụng đất (giảm 0,48 điểm); Tính minh bạch (giảm 0,12 điểm); Chi phí thời gian (giảm 1,76 điểm); Cạnh tranh bình đẳng (giảm 3,44 điểm); Tính năng động và tiên phong của chính quyền (giảm 1,18 điểm).

Đặc biệt, tính trên bình diện 63 tỉnh, thành thì có các chỉ số sau xếp hạng rất thấp bao gồm: Tiếp cận đất đai và ổn định trong sử dụng đất (xếp hạng 53/63), Tính minh bạch (xếp hạng 53/63), Chi phí thời gian (xếp hạng 47/63), Cạnh tranh bình đẳng (xếp hạng 52/63), Tính năng động và tiên phong của chính quyền (xếp hạng 63/63), Thiết chế pháp lý (xếp hạng 60/63).

Trong 10 chỉ số thành phần, có 02 chỉ số có số điểm cao hơn điểm trung vị cả nước là Chi phí không chính thức (0,75 điểm) và Đào tạo lao động (0,53 điểm); Chỉ số Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp bằng điểm trung vị (6,85 điểm); Các chỉ số còn lại đều thấp hơn điểm số trung vị cả nước.

II. NGUYÊN NHÂN, THỰC TRẠNG

1. Nguyên nhân

a. Nguyên nhân khách quan:

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp và kéo dài từ cuối năm 2020 đến đầu Quý III năm 2021. Tỉnh Khánh Hòa là một trong 6 tỉnh trên cả nước có tình hình dịch bệnh Covid-19 khá phức tạp. Chính quyền toàn tỉnh ưu tiên tập trung cho công tác phòng chống dịch bệnh. Người dân và doanh nghiệp phải tuân thủ thực hiện hết sức nghiêm ngặt các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, các quy định của chính quyền địa phương. Vì vậy, việc doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong hoạt động di chuyển, đi lại; công tác ba tại chỗ đã tăng thêm chi phí cho doanh nghiệp; việc sản xuất kinh doanh bị đình trệ do nguyên vật liệu đầu vào bị thiếu hụt và gián đoạn. Trong khi đó, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cùng Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa kỳ (USAID) tiến hành khảo sát doanh nghiệp vào thời điểm từ tháng 10 đến tháng 12 hàng năm. Vì vậy, việc đánh giá vào thời điểm này gây nhiều bất lợi cho điểm số PCI của tỉnh Khánh Hòa.

Theo đánh giá của VCCI Việt Nam thì hiệu quả ứng phó tình hình dịch bệnh Covid-19 của chính quyền tỉnh Khánh Hòa rất thấp (*nằm ở cuối bảng*). Đây cũng là một trong những nguyên nhân chính ảnh hưởng đến chỉ số PCI tỉnh Khánh Hòa năm 2021 giảm mạnh.

- Các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp gặp khó khăn do dịch bệnh từ nhà nước còn nhiều hạn chế và chưa kịp thời.

- Việc rà soát khắc phục các dự án theo kết luận của các cơ quan thanh tra, kiểm tra và hoàn chỉnh các thủ tục đầu tư của nhiều dự án bị dở dang do gặp nhiều vướng mắc chờ các cơ quan chức năng hướng dẫn xử lý; việc rà soát, điều chỉnh, lập mới nhiều loại đồ án quy hoạch chưa hoàn tất dẫn đến ảnh hưởng không nhỏ đến việc triển khai các dự án đầu tư và gián tiếp ảnh hưởng đến việc đánh giá của doanh nghiệp đối với công tác chỉ đạo điều hành của tỉnh.

b. Nguyên nhân chủ quan:

- Theo đánh giá của VCCI Việt Nam thì hiệu quả ứng phó tình hình dịch bệnh Covid-19 của chính quyền tỉnh Khánh Hòa rất thấp (*đối với khối doanh nghiệp trong nước, nằm ngoài khu công nghiệp*), cho thấy các doanh nghiệp đánh giá chính quyền địa phương các cấp trong xử lý công tác phòng chống dịch còn nhiều bất cập, gây khó khăn, trở ngại cho hoạt động của doanh nghiệp, chưa đáp ứng được mục tiêu vừa tham gia chống dịch, vừa đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Các sở, ban, ngành và địa phương chưa thật sự quyết liệt, mạnh mẽ trong chỉ đạo, điều hành, chưa đề xuất các giải pháp tổng thể để mang lại hiệu quả nhằm nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Việc triển khai thực hiện Chương trình hành động nâng cao Chỉ số PCI của tỉnh thời gian qua chưa thực sự hiệu quả và chưa có cơ chế rà soát, kiểm tra, giám sát để thúc đẩy cải thiện các chỉ số thành phần.

- Việc trao đổi, tương tác về mặt chuyên môn với VCCI còn hạn chế dẫn đến phương pháp và đối tượng doanh nghiệp cần đối thoại chưa thật sự hiệu quả. Bên cạnh nhiều nội dung các sở, ngành, chính quyền địa phương làm được và đã cải thiện thì công tác tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp thấy được sự đồng hành của cơ quan nhà nước còn hạn chế.

2. Thực trạng các nhiệm vụ đã triển khai trong năm 2021

Trong năm 2021, UBND tỉnh Khánh Hòa đã ban hành các quyết định nhằm góp phần nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) như sau:

- Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Tổ Công tác cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); và kiện toàn tại Quyết định số 718/QĐ-UBND ngày 25/3/2021;

- Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Tổ Giúp việc của Tổ Công tác cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); và kiện toàn Tổ Giúp việc của Tổ Công tác PCI tại Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 25/3/2021;

- Quyết định số 482/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa Ban hành Quy chế hoạt động của Tổ Công tác cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI);

- Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Chương trình hành động nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 3636/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Chương trình hành động nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Khánh Hòa năm 2021;

Mặc dù UBND tỉnh đã ban hành các quyết định Chương trình hành động nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2021 và giai đoạn 2021-2025; tổ chức 03 kỳ Chương trình cà phê doanh nhân, tổ chức hội nghị đối thoại trực tiếp với cộng đồng doanh nghiệp nhằm giải quyết triệt để các kiến nghị cho doanh nghiệp, song vì còn nhiều nguyên nhân hạn chế nêu trên nên việc triển khai các nhiệm vụ và giải pháp năm 2021 chưa mang lại hiệu quả như mong đợi.

III. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Triển khai có hiệu quả, đạt được mục tiêu cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, phù hợp với các mục tiêu và giải pháp theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022;

- Phát huy những kết quả tích cực, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong thời gian vừa qua; xác định trách nhiệm của các ngành, các cấp trong việc cải thiện Chỉ số PCI của tỉnh năm 2022.

- Xác định khung hành động cụ thể để tạo chuyển biến đồng bộ, thực chất trên các tiêu chí thành phần của Chỉ số PCI, phấn đấu Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh cải thiện sau mỗi năm và nằm trong nhóm có chất lượng điều hành “TỐT” vào năm 2025, phấn đấu xếp hạng trong nhóm 15 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước.

- Truyền tải các thông điệp nhất quán của chính quyền tỉnh Khánh Hòa về cải thiện môi trường kinh doanh, đối thoại và phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nâng cao mức độ hài lòng. Trên cơ sở cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh, tạo động lực thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2022.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các sở, ngành, địa phương phải thể hiện rõ quyết tâm cải cách hành chính; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chung của tỉnh về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh COVID-19.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công nhiệm vụ tại Chương trình hành động này phải tự cụ thể hóa bằng kế hoạch triển khai chi tiết; phải nỗ lực đúng mức để hoàn thành nhiệm vụ, đạt kết quả và chỉ tiêu đề ra. Các đơn vị, địa phương không được phân công nhiệm vụ cụ thể tại Chương trình hành động này tự nghiên cứu kế hoạch, giải pháp triển khai phù hợp, thiết thực; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chủ trì trong việc triển khai các nhiệm vụ chung.

- Kết quả đạt được trong việc triển khai Chương trình hành động gắn với kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ hàng năm của người đứng đầu;

- Yêu cầu liên chính, trách nhiệm, phục vụ, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp phải được đặt lên hàng đầu trong suốt quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ, giải pháp chung

a) Các sở, ngành, địa phương tiếp tục quán triệt, cụ thể hóa việc triển khai toàn diện Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; Triển khai thực hiện Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh và Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh hàng năm bằng các kế hoạch, giải pháp cụ thể, có đánh giá kết quả cụ thể; gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và từng cán bộ, công chức, viên chức trên các

lĩnh vực cải cách hành chính.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước; Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 09/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng tham mưu chuyên môn và tổ chức các cuộc họp xử lý công việc thường xuyên của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Tăng cường công tác thông tin và truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về tầm quan trọng của việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh và xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo điều hành.

c) Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác phối hợp, thanh tra, kiểm tra trong thực hiện thủ tục hành chính và công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại các cấp chính quyền địa phương.

d) Tiếp tục đổi mới và thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo tư duy mới hướng tới nền hành chính phục vụ; đặc biệt là tại các huyện, thị xã, thành phố với mục tiêu giảm tối đa thời gian, chi phí cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp đến đầu tư, kinh doanh tại tỉnh; tổ chức rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức được cử làm việc liên quan đến thủ tục hành chính để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng chuyên môn và đào tạo tác phong làm việc chuyên nghiệp; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác khác đối với những cán bộ không đáp ứng điều kiện về trình độ, tác phong làm việc.

đ) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo thuận lợi để nhà đầu tư, doanh nghiệp tham gia giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan quản lý nhà nước; có giải pháp cụ thể để đổi mới tác phong làm việc của cán bộ, công chức, có chế tài khen thưởng và xử lý vi phạm một cách rõ ràng; thực hiện hiệu quả chế độ giám sát, kiểm tra và xử lý nghiêm khắc các hành vi, các bộ phận những nhiều, gây phiền hà và đòi hỏi các chi phí không chính thức đối với các nhà đầu tư, doanh nghiệp để tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thực sự minh bạch và hiệu quả.

e) Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông, tạo mọi thuận lợi và giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính, chi phí cho doanh nghiệp, người dân. Nâng cấp, hoàn thiện Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến của tỉnh; 100% dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia; đẩy mạnh thanh toán trực tuyến, bưu chính công ích.

g) Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu đề ra tại Kế hoạch số 10633/KH-UBND ngày 07/10/2020 của UBND tỉnh về triển khai “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa năm 2022.

h) Công khai toàn bộ các quy định, chính sách; chủ động cung cấp thông tin và hướng dẫn thực hiện quy định, chính sách trên các kênh thông tin, tạo điều kiện cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp được tiếp cận dễ dàng, đồng thời công bố rộng rãi địa chỉ đường dây nóng, trả lời nhanh các phản ánh, kiến nghị liên quan.

i) Tập trung đẩy mạnh khai thác, sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều hành, giải quyết thủ tục hành chính với nhà đầu tư và doanh nghiệp để giảm thiểu tối đa các chi phí phát sinh về thời gian và tài chính cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính tại tỉnh. Ứng dụng công nghệ thông tin để minh bạch hóa quy trình, thủ tục; kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước.

k) Tăng cường công tác đối thoại, kịp thời nắm bắt, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; tổ chức đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư, cơ sở sản xuất kinh doanh ít nhất 02 lần/năm và xử lý có hiệu quả các kiến nghị theo đúng thẩm quyền; đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thương mại và hỗ trợ doanh nghiệp; quan tâm hơn nữa đến các doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhất là nhóm doanh nghiệp hoạt động trên lĩnh vực công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ. Tiếp tục nâng cao vai trò của các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm kết nối, chia sẻ và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

l) Bảo đảm sự phối hợp và kế thừa trong hoạt động của các cơ quan, không thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, đảm bảo việc thanh tra, kiểm tra không quá 01 lần trong năm đối với mỗi doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

2. Nhiệm vụ, giải pháp hành động trọng tâm năm 2022

(Theo Phụ lục đính kèm)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Chương trình hành động này, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được phân công; phân công rõ ràng trách nhiệm và thời hạn thực hiện để có cơ sở kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu được giao.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức quán triệt, tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt hiệu quả các mục tiêu và nhiệm vụ tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 21/12/2020 của Tỉnh ủy Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025 và các văn bản pháp luật liên quan; các chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện để có giải pháp xử lý kịp thời, phù hợp linh hoạt và kiến nghị tỉnh các giải pháp điều hành hiệu quả.

Các đơn vị tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày **31/12/2022** để tổng hợp theo quy định.

3. Tổ Công tác về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, xử lý, giải quyết các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh

doanh để góp phần nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; tham mưu UBND tỉnh các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, góp phần nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

4. Văn phòng đại diện Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Khánh Hòa; các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tích cực hợp tác, tăng cường đối thoại với các cấp chính quyền, tạo cơ chế thông tin hiệu quả, góp phần xây dựng bộ máy các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh thành chính quyền thân thiện và đồng hành cùng doanh nghiệp, cùng đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Khánh Hòa chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức quán triệt, phổ biến Chương trình hành động này đến cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh.

6. Kiến nghị Tỉnh ủy, các cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị có liên quan đến triển khai thực hiện Chương trình hành động.

Trên đây là Chương trình hành động nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Khánh Hòa năm 2022./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hữu Hoàng

PHỤ LỤC

Các nhiệm vụ, giải pháp hành động trọng tâm năm 2022

(Kèm theo Chương trình hành động nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Khánh Hòa năm 2022)

STT	Chỉ tiêu phấn đấu	Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
I	CHỈ SỐ GIA NHẬP THỊ TRƯỜNG (TRỌNG SỐ 5%)					
1	Năm 2022: đạt trên 6,9 điểm	Công khai quy định thủ tục đăng ký kinh doanh và hướng dẫn điền biểu mẫu, tờ khai, cung cấp tờ khai mẫu trên Website của Sở, Trang thông tin đồng hành cùng doanh nghiệp, niêm yết tại Bộ phận một cửa.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Thời gian đăng ký thành lập doanh nghiệp mới, đăng ký thay đổi bổ sung nội dung đăng ký doanh nghiệp tối đa không quá 03 ngày làm việc.
2		Công khai quy định thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện và hướng dẫn thủ tục, điền biểu mẫu trên Website của đơn vị, Trang thông tin đồng hành cùng doanh nghiệp, niêm yết tại Bộ phận một cửa.	Các sở, ngành, địa phương		Nhiệm vụ thường xuyên	Thời gian cấp phép ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định.
3		<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn quy trình nghiệp vụ và thao tác kỹ thuật đăng ký thủ tục trực tuyến, giải đáp vướng mắc cho người nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; - Xây dựng và công bố đầy đủ các quy định về điều kiện, thủ tục đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin của tỉnh, của Sở Kế hoạch và Đầu tư; - Tăng tỷ lệ đăng ký hoặc sửa đổi đăng ký kinh doanh thông qua hình thức mới như đăng ký trực tuyến. 	Sở Kế hoạch và Đầu tư		Nhiệm vụ thường xuyên	Phấn đấu tỷ lệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp qua mạng đạt 50%.
4		Phân công cán bộ soạn thảo biểu mẫu đăng ký doanh nghiệp và đảm bảo công khai tất cả các biểu mẫu này lên trang website của Sở để người dân, doanh nghiệp truy cập, download và kê khai thông tin dễ dàng, nhanh chóng; tránh trường hợp đề doanh nghiệp phải đi lại chỉnh sửa hồ sơ nhiều lần; giảm tỷ lệ doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung hồ sơ	Sở Kế hoạch và Đầu tư		Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên

		đăng ký doanh nghiệp từ 02 lần trở lên.				
5		Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đồng bộ, hiệu quả tại Bộ phận một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ngành liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
6		Tiếp tục triển khai thực hiện giải quyết trực tuyến thủ tục hành chính về chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách; liên thông giải quyết thủ tục hành chính trên Phần mềm một cửa điện tử.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, BQL KKT Vân Phong	Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
7		Khai trình việc sử dụng lao động, đề nghị cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội và đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp được thực hiện đồng thời trong quá trình thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
8		- Thực hiện theo lộ trình tích hợp, cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 của BHXH Việt Nam trên cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng VssID; - Triển khai ứng dụng hiệu quả hệ thống phần mềm nghiệp vụ BHXH, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các phần mềm liên quan.	Bảo hiểm Xã hội tỉnh	Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
9		Triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030.	Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
II	CHỈ SỐ TIẾP CẬN ĐẤT ĐAI (TRỌNG SỐ 5%)					
10		- Rà soát, lập danh sách các doanh nghiệp đang sử dụng đất (mục đích sản xuất kinh doanh, thương	Sở Tài nguyên và	Các cơ quan có liên quan,	Nhiệm vụ thường	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

	Năm 2022: đạt trên 7,1 điểm	mại – dịch vụ) chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; - Gửi hướng dẫn đăng ký cấp giấy chứng nhận đến các doanh nghiệp chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; - Tổ chức đối thoại, giải đáp vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.	Môi trường	UBND các huyện, thị xã, thành phố	xuyên	
11		Công khai quy định về đất đai, thủ tục hành chính đất đai, nội dung hướng dẫn điền biểu mẫu, tờ khai trên Website của Sở, liên kết Cổng thông tin điện tử UBND các huyện, thị xã, thành phố; niêm yết tại Bộ phận một cửa; chủ động gửi hướng dẫn qua email.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
12		Công bố đường dây nóng và cử công chức chuyên trách tham mưu tiếp nhận, hướng dẫn, giải đáp thắc mắc về chính sách, thủ tục đất đai. Nội dung thắc mắc và nội dung giải đáp, trả lời của cơ quan có thẩm quyền được đăng tải công khai trên Website của Sở.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
13		Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện rà soát lập danh mục thông tin quỹ đất ở các huyện, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các dự án sử dụng đất chậm tiến độ hoặc không có khả năng thực hiện và đăng công khai lên Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, liên kết đến Trang thông tin Đồng hành cùng doanh nghiệp.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Công thương; Ban Quản lý KKT Văn phòng; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo kết quả rà soát cho UBND tỉnh, trình phê duyệt và công bố công khai danh mục thông tin quỹ đất
14		Công khai toàn bộ các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Cập nhật, đăng công khai các quy định	Sở Tài nguyên và	Các Sở: Kế hoạch và Đầu	Nhiệm vụ thường	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

		sử dụng đất các giai đoạn, kế hoạch sử dụng đất hàng năm lên Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, Công thông tin điện tử của tỉnh, liên kết đến cổng thông tin điện tử UBND huyện, thị xã, thành phố, Trang thông tin Đồng hành cùng doanh nghiệp.	Môi trường	tư, Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã, thành phố	xuyên	
15		Đưa vào sử dụng phần mềm và cơ sở dữ liệu công bố bản đồ trực tuyến để hoàn thành việc đăng tải bản đồ quy hoạch sử dụng đất dạng số.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Bản đồ quy hoạch sử dụng đất dạng số được đưa vào sử dụng, đăng tải công khai trên Website của Sở và UBND cấp huyện
16		Giám thiều rủi ro khi thu hồi đất cho doanh nghiệp: Thông báo bằng văn bản ít nhất trước 06 tháng đối với các trường hợp có thay đổi về thời gian giao đất, cho thuê đất, chủ trương thu hồi đất; trường hợp đang sử dụng sắp hết thời hạn để doanh nghiệp biết và có phương án sản xuất phù hợp, thực hiện các thủ tục liên quan đúng pháp luật.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Rà soát, trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan
17		<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện giới thiệu quỹ đất khác phù hợp với quy hoạch và điều kiện sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp khi doanh nghiệp bị thu hồi đất khi thời gian sử dụng đất chưa hết hoặc thời hạn sử dụng đất đã hết nhưng doanh nghiệp vẫn có nhu cầu sử dụng đất để tiếp tục sản xuất kinh doanh; - Xây dựng phương án giá đất sát với giá thị trường và vận dụng các quy định về hỗ trợ nhằm hạn chế thiệt thòi cho doanh nghiệp khi bị thu hồi đất. 	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện đồng bộ trong phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất doanh nghiệp; hướng dẫn cụ thể thủ tục gia hạn sử dụng đất	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

III	CHỈ SỐ TÍNH MINH BẠCH (TRỌNG SỐ 20%)					
18	Năm 2022: đạt trên 6,1 điểm	Công khai đầy đủ thông tin các nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch xây dựng; đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt trên website của Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin Đồng hành cùng doanh nghiệp; tạo liên kết cơ sở dữ liệu quy hoạch đến website các ngành, đơn vị liên quan.	Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Kế hoạch và Đầu tư; UBND huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
19		Tiếp tục công khai danh mục dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh, danh mục dự án đầu tư công trung hạn sử dụng vốn ngân sách tỉnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin Đồng hành cùng doanh nghiệp; rà soát và công bố công khai quy trình xét duyệt, lựa chọn nhà đầu tư bảo đảm minh bạch và bình đẳng (cung cấp thông tin đồng thời bằng Tiếng Việt, Tiếng Anh và một số ngoại ngữ khác), lựa chọn và gửi thông tin quảng bá, giới thiệu đến nhà đầu tư tiềm năng (kết hợp với xúc tiến đầu tư)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ban Quản lý KKT Vân Phong và các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	- Thực hiện công khai thường xuyên; cập nhật ngay khi có điều chỉnh, bổ sung; - Rà soát và bổ sung vào kế hoạch xúc tiến đầu tư hàng năm.
20		Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
21		Công bố đầy đủ, kịp thời các tài liệu về ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện, tình hình thu - chi ngân sách hàng quý, năm của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của Sở Tài chính, UBND cấp huyện và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan.	Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
22		Phối hợp cơ quan truyền thông về thực hiện đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về thuế, các quy định, quy trình quản lý thu thuế;	Cục Thuế tỉnh	Các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

		xây dựng và thực hiện quy trình thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nội bộ; đẩy mạnh công tác hỗ trợ người nộp thuế theo quy định; tổ chức tốt công tác tiếp dân, công bố rộng rãi đường dây nóng; tiếp nhận, giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị đề nghị của người nộp thuế, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế.				
23		Thực hiện đấu thầu qua mạng theo đúng quy định, hướng dẫn tại Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022.	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Nhiệm vụ thường xuyên	Các cơ quan chủ đầu tư thực hiện đấu thầu qua mạng theo đúng quy định, hướng dẫn, bảo đảm công khai, minh bạch và bình đẳng trong lựa chọn nhà thầu; bảo đảm hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư và mục tiêu đầu tư
24		Nâng cấp, hoàn thiện Cổng thông tin điện tử tỉnh; hướng dẫn nâng cấp, hoàn thiện trang thông tin điện tử sở, ngành, địa phương.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, triển khai theo chức năng và thẩm quyền
IV	CHỈ SỐ CHI PHÍ THỜI GIAN (TRỌNG SỐ 5%)					
25	Năm 2022: đạt trên 7,5 điểm	Chủ trì lập kế hoạch điều phối hoạt động thanh tra trên địa bàn tỉnh hàng năm; thực hiện kế thừa phối hợp và kế thừa kết quả thanh tra, kiểm tra giữa các cơ quan chức năng, bảo đảm không thanh tra, kiểm tra quá 01 lần trong năm đối với mỗi doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
26		Triển khai thực hiện Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 về Quy chế phối hợp cập nhật, cung cấp, chia sẻ cơ sở dữ liệu và vận hành phần mềm hỗ trợ xây dựng, lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh	Thanh tra tỉnh	Thanh tra Sở, huyện, các đơn vị thanh tra, quản lý chuyên ngành	Nhiệm vụ thường xuyên	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

	Hòa.				hạn chế sự chồng chéo, trùng lặp, giúp tăng cường hiệu quả quản lý, đảm bảo tính đồng bộ, tiết kiệm, hiệu quả.
27	Tiếp tục đẩy mạnh các hình thức giao dịch điện tử giữa doanh nghiệp với cơ quan thuế, cơ quan hải quan (khai thuế qua mạng, nộp thuế điện tử, sử dụng hóa đơn điện tử, giải đáp vướng mắc qua thư điện tử,...) nhằm giảm chi phí và thời gian thực hiện thủ tục hành chính về thuế của doanh nghiệp.	Cục Thuế tỉnh; Cục Hải quan tỉnh	Các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
28	Cục Hải quan rà soát, đánh giá lại quy trình, hồ sơ và thủ tục xuất nhập khẩu, giảm thời gian thông quan hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu cho doanh nghiệp. Đồng thời, công khai, minh bạch thủ tục hành chính về hải quan để doanh nghiệp và người dân dễ tiếp cận và giám sát việc thực hiện.	Cục Hải quan	Các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
29	Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của tỉnh.	Tất cả cơ quan hành chính thuộc tỉnh	Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
30	Tham mưu chỉ đạo các giải pháp để cải thiện và nâng cao chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tiến độ cụ thể theo Kế hoạch	Kết quả cụ thể theo kế hoạch
31	Tập trung vào đơn giản hóa thủ tục hành chính; rà soát, kiểm tra, nâng cao hiệu quả hoạt động cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính.	Tất cả cơ quan hành chính thuộc tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn, kiểm tra thực hiện	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
32	Tiếp tục nghiên cứu giảm thời gian giải quyết các hồ sơ, thủ tục hành chính trực tuyến; chi phí cho	Tất cả cơ quan hành	Văn phòng UBND tỉnh	Nhiệm vụ thường	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

		doanh nghiệp, người dân.	chính thuộc tỉnh	hướng dẫn, kiểm tra thực hiện	xuyên	
33		Khai thác dữ liệu từ Kho quản lý dữ liệu kết quả giải quyết TTHC điện tử, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để chia sẻ thông tin, giảm số lượng giấy tờ, số lần nộp hồ sơ, giấy tờ trùng lặp; nghiên cứu cải tiến, tích hợp các tờ khai, biểu mẫu để đơn giản hóa và giảm số lượng biểu mẫu, tờ khai trong từng thủ tục hành chính.	Tất cả cơ quan hành chính thuộc tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ kiểm tra, giám sát	Thực hiện sau khi Kho quản lý dữ liệu kết quả giải quyết TTHC điện tử được xây dựng, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
34		Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, NHNN Việt Nam; tiếp tục thực hiện thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Chính phủ.	Tất cả cơ quan hành chính thuộc tỉnh	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Khánh Hòa	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
V	CHỈ SỐ CHI PHÍ KHÔNG CHÍNH THỨC (TRỌNG SỐ 10%)					
35		Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng của tỉnh, xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi những thiếu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp khi thực hiện cơ chế chính sách, thủ tục hành chính.	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cho UBND tỉnh.
36	Năm 2022:	Chủ trì, tham mưu hiệu quả kế hoạch phát triển nhân lực khối hành chính sự nghiệp.	Sở Nội vụ	Các đơn vị có liên quan	Theo Kế hoạch được duyệt	Theo Kế hoạch được duyệt

37	đạt trên 7,8 điểm	Tổng hợp phản ánh của người dân, doanh nghiệp qua kết quả khảo sát mức độ hài lòng, chuyên Thanh tra tỉnh (nếu có) để xem xét, tham mưu UBND tỉnh biện pháp xử lý những đơn vị, địa phương có tình trạng những nhiều.	Sở Nội vụ, Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sau khi hoàn thành tổng hợp, báo cáo kết quả khảo sát	Báo cáo kết quả thực hiện.
38		- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến và quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình nghiêm túc thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức; - Kiểm tra và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức tự ý đặt ra các khoản thu, những nhiều, tiêu cực khi giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
39		Cải thiện mạnh mẽ và có giải pháp cụ thể cho các hoạt động thanh tra xây dựng, cấp giấy phép kinh doanh có điều kiện; hoạt động quản lý thị trường, thanh tra môi trường, thuế, thanh tra phòng cháy chữa cháy, đất đai, thủ tục xuất nhập khẩu.	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
VI CHỈ SỐ CẠNH TRANH BÌNH ĐẲNG (TRỌNG SỐ 5%)						
40		Thực hiện nhất quán nguyên tắc không phân biệt đối xử trong thụ hưởng chính sách, thực hiện bình đẳng, minh bạch quyền và nghĩa vụ của các thành phần kinh tế theo quy định pháp luật: Các sở, ngành, địa phương xây dựng và công bố rộng rãi bản cam kết về không phân biệt đối xử, thực hiện bình đẳng, minh bạch trong tiếp cận tài liệu pháp lý, quy hoạch, kế hoạch, tài liệu ngân sách, danh mục dự án thu hút đầu tư, danh mục dự án đầu tư công trung hạn, quỹ đất, tín dụng, thuế, bảo hiểm, thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ sự nghiệp kinh tế (điện, nước, viễn thông, môi trường, ...),	Các sở, ngành, địa phương, Ngân hàng Nhà nước, BHXH, cơ quan thuế, Hải quan, các quỹ tài chính của tỉnh	Các đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Triển khai thực hiện theo đúng nội dung Bản cam kết đã ban hành.

	Năm 2022: đạt trên 6 điểm	dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp. Hình thức công bố: Bản cam kết được công bố cố định trên trang thông tin điện tử và tại Trụ sở cơ quan, đơn vị, địa phương.				
41		Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến được tiếp nhận qua Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa, Cổng Dịch vụ công quốc gia nhằm tạo sự thuận lợi, bình đẳng trong giải quyết các thủ tục hành chính cho tất cả các thành phần kinh tế.	Tất cả cơ quan, đơn vị tham gia giải quyết thủ tục trực tuyến	Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, giám sát	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
42		Công khai, minh bạch các tài liệu về chính sách thuế trên website Cục Thuế và tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ.	Cục Thuế tỉnh	Các đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
43		Tập trung đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, giám sát ngân hàng; phát hiện và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm pháp luật về hoạt động tín dụng, ngân hàng.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Khánh Hòa	Các đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
44		Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện để tránh tình trạng ưu ái, trao đặc quyền về tiếp cận đất đai, khai thác khoáng sản, giải quyết thủ tục hành chính cho các tổng công ty, tập đoàn, doanh nghiệp của Nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài gây khó khăn, bất lợi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
45		Thực hiện đúng quy định của Luật Đấu thầu năm 2013, bảo đảm cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình lựa chọn nhà thầu để ký kết và thực hiện hợp đồng cung cấp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

		dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp. Lựa chọn nhà đầu tư để ký kết và thực hiện hợp đồng dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư, dự án đầu tư có sử dụng đất.		xã, thành phố		
VII	CHỈ SỐ TÍNH NĂNG ĐỘNG VÀ TIÊN PHONG CỦA LÃNH ĐẠO TỈNH (TRỌNG SỐ 5%)					
46	Năm 2022: đạt trên 6,9 điểm	Xây dựng cơ chế tiếp xúc, trao đổi thường xuyên giữa lãnh đạo UBND tỉnh với cộng đồng doanh nghiệp, các hội, hiệp hội kinh doanh, cơ quan thông tin đại chúng để nắm bắt, chia sẻ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và có chỉ đạo kịp thời.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, VCCI Khánh Hòa, các hội, hiệp hội	Nhiệm vụ thường xuyên	
47		Xây dựng và triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và huyện, thị, thành (DCCI).	Sở Kế hoạch và Đầu tư	VCCI Khánh Hòa; Các sở, ban, ngành và địa phương	Theo Kế hoạch	Báo cáo kết quả thực hiện.
48		Hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở thông tin, tuyên truyền về các tuyên bố, cam kết cải thiện môi trường kinh doanh, đồng hành cùng doanh nghiệp của chính quyền tỉnh Khánh Hòa.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện.
49		- Người đứng đầu các sở, ngành, địa phương chịu trách nhiệm tham mưu, đề xuất phương án, biện pháp phù hợp, thuận lợi để giải quyết các vấn đề có liên quan đến đầu tư, sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp theo tinh thần Công văn số 1995/UBND-TH ngày 01/3/2018 của UBND tỉnh. Việc tham mưu, đề xuất phải có quan điểm cụ thể, nêu rõ chính kiến, không tham mưu chung chung để né tránh trách nhiệm; hạn chế tối đa hội họp vì tham mưu không có chính kiến; - Rà soát, kiện toàn các bộ phận tham mưu chuyên	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Thực hiện thường xuyên và nghiêm túc	Văn phòng UBND tỉnh thẩm tra hồ sơ trình của các sở, ngành, địa phương; không duyệt trên Phần mềm nhắc việc, trả lại cơ quan tham mưu nếu thực hiện không đúng chỉ đạo của UBND tỉnh; không đăng ký lịch họp lãnh đạo UBND tỉnh nếu hồ sơ trình không đạt yêu cầu

		môn có năng lực, trình độ, tính năng động và đề cao trách nhiệm phục vụ; đáp ứng yêu cầu trên.				
50		Rà soát, kiến nghị xử lý những bất cập, vướng mắc trong các quy định của Trung ương và của tỉnh; báo cáo kiến nghị ngay nếu vấn đề cấp thiết; Hành động và cam kết nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối tổng hợp	Theo chế độ báo cáo định kỳ	Các báo cáo đề xuất, kiến nghị
VIII CHỈ SỐ DỊCH VỤ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP (TRỌNG SỐ 20%)						
51	Năm 2022: đạt trên 6,9 điểm	Triển khai các hoạt động tư vấn và đào tạo khởi nghiệp, các kỹ năng quản trị doanh nghiệp, đào tạo theo nhu cầu doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Hỗ trợ, tư vấn thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp; hướng dẫn hỗ trợ nhà đầu tư trong quá trình tìm hiểu và đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các đơn vị có liên quan	Theo kế hoạch hàng năm	Tiến hành khảo sát nhu cầu của doanh nghiệp để lập kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp
52		Tham mưu UBND tỉnh tổ chức đối thoại ít nhất 02 lần/năm với cộng đồng doanh nghiệp; Chương trình cả phê doanh nhân nhằm giải quyết các khó khăn của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động, đầu tư, sản xuất kinh doanh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	VCCI Khánh Hòa, các đơn vị có liên quan	Quý II và quý IV hàng năm	Báo cáo tổng hợp ý kiến và kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh
53		Tăng cường hợp tác công – tư trong nghiên cứu khoa học, đặt hàng thực hiện các nhiệm vụ, đề án của Nhà nước; thực hiện dịch vụ công, dịch vụ hành chính công và xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công.	Các sở, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Nội vụ	Giai đoạn 2021-2025	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
54		- Tiếp tục triển khai các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Nghị định số 55/2019/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Quyết định số 4601/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động năm 2021-2022 của Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

	2021-2026.				
55	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu UBND tỉnh ban hành Chương trình xúc tiến thương mại và Kế hoạch khuyến công địa phương nhằm hỗ trợ tối đa cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh; - Tiếp tục hỗ trợ, giúp các doanh nghiệp đầu tư mở rộng sản xuất, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất, tạo các mô hình tiêu biểu cho các doanh nghiệp khác tham quan học hỏi; - Hỗ trợ doanh nghiệp chi phí tham gia hội chợ, triển lãm để giới thiệu sản phẩm, tiếp cận thị trường, quảng bá thương hiệu; - Hỗ trợ tìm kiếm, kêu gọi các đơn vị đầu tư phát triển các cụm công nghiệp và các doanh nghiệp đầu tư thứ cấp vào cụm công nghiệp tại địa phương; - Định kỳ, phát hành Bản tin khuyến công và xúc tiến thương mại, gửi đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để nắm bắt và tham khảo thông tin về công nghiệp, khuyến công, thương mại, giá cả thị trường; - Hỗ trợ doanh nghiệp trong thực thi các hiệp định thương mại tự do (FTA); hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng cơ hội từ các FTAs cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. 	Sở Công thương	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện theo Kế hoạch hàng năm	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
56	Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ tư vấn pháp luật thuộc mạng lưới tư vấn viên theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện theo Kế hoạch hàng năm	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

57		Triển khai có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh COVID-19.	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Thực hiện theo Kế hoạch hàng năm	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
58		Cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho doanh nghiệp trong việc chuyển giao các dịch vụ khoa học, công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, sở hữu công nghiệp, trí tuệ, quảng bá sản phẩm; Xây dựng phương án thành lập Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sang tạo; hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện theo Kế hoạch hàng năm	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
59		Thúc đẩy hỗ trợ chuyển đổi số và các hỗ trợ khác cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện theo Kế hoạch hàng năm	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
IX CHỈ SỐ ĐÀO TẠO LAO ĐỘNG (TRỌNG SỐ 20%)						
60	Năm 2022: đạt trên 6,4 điểm	Thực hiện theo Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển nhân lực tỉnh Khánh Hòa năm 2022.	Các sở chủ trì được phân công tại Kế hoạch	Các cơ quan có liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố	Tiến độ chi tiết theo Kế hoạch phát triển nhân lực trên từng lĩnh vực	Theo Kế hoạch được duyệt hàng năm
61		Đẩy mạnh thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hoạt động đào tạo, chính sách hỗ trợ đào tạo cho lao động đang làm việc tại doanh nghiệp... (Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 08/02/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp giữa cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp trong việc đào tạo nhân lực trên địa bàn tỉnh.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các cơ quan có liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện theo Kế hoạch hàng năm	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
X CHỈ SỐ THIẾT CHẾ PHÁP LÝ VÀ AN NINH TRẬT TỰ (TRỌNG SỐ 5%)						

62	Năm 2022: đạt trên 7,2 điểm	- Thực hiện cải cách thủ tục hành chính tư pháp tại các cấp tòa án ở địa phương; công khai, minh bạch quy trình, rút ngắn thời gian thụ lý, xét xử các vụ việc tranh chấp kinh tế, vụ kiện kinh tế; - Kiện toàn Tổ công tác Hành chính – Tư pháp – Văn thư, vận dụng cơ chế một cửa trong xem xét, thụ lý, cấp giấy chứng nhận bào chữa, xét xử.	Tòa án Nhân dân tỉnh, tòa án cấp huyện thuộc tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Tòa án Nhân dân tỉnh triển khai theo thẩm quyền và cung cấp thông tin để tổng hợp, theo dõi chung.
63		Kiểm soát, ngăn ngừa tiêu cực trong xét xử các vụ kiện kinh tế, vụ việc tranh chấp kinh tế.	Tòa án Nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Tòa án Nhân dân tỉnh triển khai theo thẩm quyền và cung cấp thông tin để tổng hợp, theo dõi chung
64		Bảo đảm hiệu lực thi hành án kinh doanh, thương mại; thi hành án dân sự có liên quan đến kinh tế.	Cục Thi hành án dân sự tỉnh	Tòa án Nhân dân tỉnh, các đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
65		Thực hiện nghiêm quy định pháp luật và các công ước quốc tế về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh; gắn với chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, Tư pháp, Công an tỉnh, UBND cấp huyện	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
66		Tăng cường đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm kinh tế; ngăn chặn kịp thời hiện tượng, hành vi bảo kê, tranh giành địa bàn, núp bóng kinh doanh, đe dọa hoạt động của doanh nghiệp, nhà đầu tư, cơ sở sản xuất kinh doanh của các băng nhóm hoạt động có tính chất xã hội đen; Triển khai có hiệu quả Luật cư trú sửa đổi; quản trị, vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu về dân cư, và cấp căn cước công dân có gắn chip điện tử.	Công an tỉnh; các sở tham mưu quản lý ngành	UBND cấp huyện, cấp xã, các hội, hiệp hội	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.